

Nam Trực, ngày 16 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN **Năm học 2023-2024**

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế BDTX GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị, trường THPT Nam Trực xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2023 – 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo kịp thời của Sở GD & ĐT Nam Định, của các cấp Ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường;

- Cấp ủy, Chi bộ Đảng, lãnh đạo nhà trường luôn có sự đồng thuận trong việc thực hiện nhiệm vụ;

- Đội ngũ giáo viên 100% đạt trình độ chuẩn, có 09 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, có phẩm chất và năng lực. Cơ cấu giáo viên/ môn học đủ. Hầu hết giáo viên có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm trong công việc được đồng nghiệp, học sinh, và xã hội ghi nhận. Nhiều giáo viên ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong bài giảng.

- Chất lượng đầu vào của học sinh lớp 10 năm học 2023-2024 cao do vị trí của nhà trường thuận tiện về địa thế tuyển sinh. Nhiều học sinh đã nhận thức đúng về mục tiêu học tập, sẵn sàng chuẩn bị hành trang để lập thân, lập nghiệp nên đã có thái độ, động cơ học tập đúng đắn.

2. Khó khăn

- Tỷ lệ giáo viên nữ trên 70%, nên ảnh hưởng tới việc phân công công tác, thời gian công tác, giáo viên trẻ dễ dàng cập nhật kiến thức mới, hiện đại nhưng kinh nghiệm giảng dạy còn một số hạn chế; Việc đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng ở một số giáo viên còn ít (đặc biệt là các giáo viên lớn tuổi);

Cơ sở vật chất của nhà trường còn hạn hê. Các thiết bị được cấp đã quá hạn sử dụng và xuống cấp rất khó khăn trong việc ứng dụng vào dạy học.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với GV, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của GV, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của GV, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục nhà trường và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

- Tiếp tục Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của GV, CBQL; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX GV, CBQL của nhà trường.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đều được tham gia bồi dưỡng. Nội dung bồi dưỡng bám sát Chương trình, kế hoạch, hướng dẫn BDTX của Bộ GDĐT và Sở GDĐT Nam Định;

- Bồi dưỡng có trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn đội ngũ đang gặp khó khăn và nhất là thực hiện CTPT 2018 với lớp 10, 11;

Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và trưởng các đoàn thể trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo các hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên; trao đổi chuyên môn qua trang điện tử “Trường học kết nối”.

- Các nội dung bồi dưỡng (*bắt buộc và tự chọn*) phải được đánh giá. Kết quả đánh giá làm cơ sở xếp loại giáo viên cuối năm học.

- Nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, giáo viên phải được đưa vào phương hướng nhiệm vụ năm học của các tổ chuyên môn, các đoàn thể.

III. ĐỐI TƯỢNG BDTX

- Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đang giảng dạy tại trường THPT Nam Trực;

- Đối tượng được miễn BDTX: Giáo viên nghỉ hưu trong các năm học 2023-2024; giáo viên đi học dài hạn hoặc nghỉ chế độ trong năm học.

IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ LOẠI HÌNH TỔ CHỨC

1. Phương pháp

Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của GV, CBQL; tăng cường thực hành, thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với GV và CBQL, giữa GV với GV và giữa các CBQL.

2. Loại hình tổ chức BDTX: tập trung, từ xa, bán tập trung.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1. Nội dung

Thực hiện BDTX 3 nội dung chương trình bồi dưỡng theo quy định:

- Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học, thời lượng 40 tiết (chương trình 1);

- Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học, thời lượng 40 tiết (chương trình 2);

- Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên, thời lượng 40 tiết (chương trình 3).

- Với nội dung chương trình bồi dưỡng 3, nhà trường hướng dẫn giáo viên đăng ký các mô đun kiến thức theo hướng dẫn của Sở GDĐT đối với từng cấp học; phối hợp với các cơ sở bồi dưỡng thường xuyên tổ chức các lớp học để giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, rèn luyện kỹ năng cho giáo viên.

Nội dung bồi dưỡng		Đối tượng bồi dưỡng	Thời lượng và hình thức học	Thời gian học	Số lượng học viên	Đơn vị thực hiện
Chương trình 01	Hướng dẫn thực hiện văn bản mới của Chính phủ, Bộ GDĐT	CBQL trường THPT	40 tiết, tự học qua hệ thống LMS và sinh hoạt CM tại trường, có sự hỗ trợ của CBQL cốt cán	Trong hè và trong năm học		-Sở GDĐT tổ chức - CSBDTX thực hiện
		GV trường THPT	40 tiết, tự học qua hệ thống LMS và sinh hoạt CM tại trường, có sự hỗ trợ của GV cốt cán	Trong hè và trong năm học		-Sở GDĐT tổ chức - CSBDTX thực hiện

- Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học, thời lượng 40 tiết (chương trình 2);

Nội dung bồi dưỡng		Đối tượng bồi dưỡng	Thời lượng và hình thức học	Thời gian học	Số lượng học viên	Đơn vị thực hiện
Chương trình 02	1) Mô-đun 9 (2) Triển khai văn bản về tổ chức thực hiện CT GDPT 2018 (3) Tổ chức triển khai KHGD nhà trường hiệu quả (4) Năng lực quản trị nhân sự.	CBQL trường THPT	40 tiết, Trực tiếp/trực tuyến (trong đó năng lực quản trị nhân sự gồm 24 tiết)	Trong năm học		- Sở GDĐT tổ chức - CSBDTX thực hiện (nhà trường)
	(1) Mô-đun 5 (2) Triển khai văn bản về CT GDPT 2018, ôn thi TN THPT 2024 (3) Xây dựng ma trận, bản đặc tả, 2.1. đề kiểm tra	GV trường THPT	40 tiết, Trực tiếp/trực tuyến	Trong năm học		- Sở GDĐT tổ chức - CSBDTX thực hiện (nhà trường)

- Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên, thời lượng 40 tiết (chương trình 3): Mỗi giáo viên đăng ký bồi dưỡng theo danh sách các môđun trong thông tư 17, 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT.

Chương trình 03	<p>Các trường THPT chỉ đạo CBQL, GV lựa chọn và đăng ký các mô đun theo Thông tư số 17, 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT bảo đảm đủ 40 tiết, căn cứ yêu cầu cần đạt CBQL, giáo viên tự tổ chức nghiên cứu, hoàn thành nội dung BDTX</p> <p>Đối với CBQL:</p> <ul style="list-style-type: none"> + QLPT 01: Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp trong quản trị nhà trường hiện nay + QLPT 02: Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục + QLPT 03: Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT + QLPT 04: Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường + QLPT 05: Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường + QLPT 06: Quản trị nhân sự trong nhà trường + QLPT 07: Quản trị tổ chức, hành chính trong nhà trường + QLPT 08: Quản trị tài chính trong nhà trường <p>Đối với giáo viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + GVPT 01: Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay + GVPT 02: Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay + GVPT 04: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh + GVPT 05: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh + GVPT 06: Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh + GVPT 07: Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục <p>- Bảo đảm số tiết lý thuyết và thực hành theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sở GDĐT tổ chức - CSBDTX thực hiện
-----------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------

Lưu ý: GV có 2 cách để chọn mô đun (theo TT17/TT-BGDĐT) bồi dưỡng thường xuyên:

+) **Cách 1:** Chỉ đăng ký bồi dưỡng 01 mô đun (40 tiết) trong các mô đun sau: **GVPT 03; GVPT 04; GVPT 05; GVPT 06; GVPT 07; GVPT 10.**

+) **Cách 2:** Đăng ký bồi dưỡng 02 mô đun (mỗi mô đun 20 tiết) trong các mô đun sau: **GVPT 01; GVPT 02; GVPT 08; GVPT 09; GVPT 11; GVPT 12; GVPT 13; GVPT 14; GVPT 15.**

2. Hình thức

Thực hiện qua 3 hình thức: tự học, học trực tiếp, học trực tuyến, kết hợp sinh hoạt chuyên đề của tổ -nhóm chuyên môn, hội thảo ở tổ chuyên môn của nhà trường hoặc kết hợp liên trường hoặc cụm trường, trong đó hình thức tự học, tự nghiên cứu là chủ yếu.

3. Tài liệu BDTX

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng do CSBDTX cung cấp hoặc CBQL, GV có thể khai thác, sử dụng các tài liệu khác. Tài liệu dùng để BDTX cần đảm bảo đúng theo các quy định tại điều 7 Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đánh giá (có phục lục kèm theo)

a) Đánh giá kết hợp giữa đánh giá thường xuyên với đánh giá định kì bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch bảo đảm đạt mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chương trình BDTX, phù hợp với thực tiễn và các quy định tại Thông tư số 17. Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh, học viên; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm GDTX.

b) Các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch được chấm theo thang điểm 10 (mười) và được xếp loại đạt yêu cầu nếu đạt điểm 5 (năm) trở lên.

c) Xếp loại kết quả BDTX

- Hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ quy định của các khóa bồi dưỡng trong năm học; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch với kết quả đạt yêu cầu theo quy định tại Điểm b mục này.

- Không hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định Hoàn thành kế hoạch BDTX nêu trên.

d) Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng GV, CBQL. Những GV, CBQL không hoàn thành kế hoạch BDTX sẽ không được xét thi đua trong năm học.

2. Công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX

- Sở GD&ĐT công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với cán bộ quản lý các trường THPT và các Trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Hiệu trưởng công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với giáo viên. Báo cáo Sở GD&ĐT Nam Định trước 15/5/2024.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phó hiệu trưởng phụ trách công tác BDTX

- Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của trường;
- Cung cấp mẫu đăng kí bồi dưỡng cho tổ trưởng, giáo viên;
- Phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của các tổ chuyên môn, cá nhân;
- Quản lí, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác BDTX giáo viên của các tổ chuyên môn;

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, đánh giá, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên (giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn);

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác BDTX theo quy định;

- Báo cáo công tác BDTX giáo viên về Sở Giáo dục và Đào tạo;

2. Tổ chuyên môn

- Thực hiện nội dung bồi dưỡng 1, 2 theo chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường, của Sở GD&ĐT; căn cứ việc đăng kí nội dung bồi dưỡng 3 của các cá nhân, xây dựng kế hoạch bồi

dưỡng thường xuyên của tổ, tổng hợp kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trong tổ, trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt và tổ chức thực hiện theo kế hoạch (KH của tổ CM và tổng hợp KH của GV gửi đ/c Nam - PHT trước 20/08/2023).

- Tăng cường tự học của giáo viên kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường;

- Lưu hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên của tổ cùng với các hồ sơ chuyên môn khác để phục vụ cho việc thanh, kiểm tra của các đoàn thanh, kiểm tra các cấp;

- Hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên của tổ chuyên môn gồm: Biểu tổng hợp kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ có phê duyệt của lãnh đạo nhà trường; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của các cá nhân trong tổ, của tổ có phê duyệt của lãnh đạo nhà trường; biên bản nội dung các buổi bồi dưỡng tập trung của tổ (nội dung họp, triển khai lý thuyết, thảo luận, rút kinh nghiệm giờ dạy, các sản phẩm của cá nhân trong tổ,...).

3. Giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của tổ chuyên môn và nhà trường.

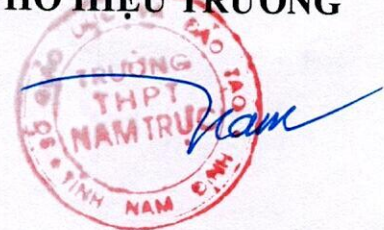
- Báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023 – 2024 của Trường THPT Nam Trực. Rất mong được sự chỉ đạo của các phòng chức năng Sở GDĐT Nam Định để đơn vị hoàn thành tốt kế hoạch bồi dưỡng đã đề ra.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Đề b/c);
- Hiệu trưởng (Đề b/c);
- Tổ chuyên môn (Đề t/h);
- Đăng tải lên website nhà trường;
- Lưu: VT, NT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**




Nguyễn Văn Nam



PHỤ LỤC 1

MỐC THỜI GIAN TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ BDTX
Năm học 2023-2024

TT	Công việc	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian
1	- Giáo viên, CBQL lựa chọn các mô đun của nội dung 3, - Xây dựng kế hoạch trình lãnh đạo phê duyệt (có thể tích hợp với kế hoạch khác)	Giáo viên, CBQL	Trước 15/8/2023
2	- Thống kê, báo cáo Sở số Giáo viên, CBQL lựa chọn các mô đun của nội dung 3 (Biểu mẫu 2)	Hiệu trưởng các trường, Giám đốc các TT; Phòng GD-ĐT; Sở GD&ĐT	Trước 20/8/2023
3	- Xây dựng kế hoạch BDTX của trường/ trung tâm; Phòng GDĐT - Hướng dẫn nhiệm vụ BDTX đến giáo viên các trường MN, PT và trung tâm GDTX, GDNN-GDTX	Hiệu trưởng các trường, giám đốc các TT; Các phòng GD-ĐT	Trước 25/8/2023
4	Tổ chức BDTX, đánh giá kết quả	Sở GD&ĐT, các phòng GD-ĐT, các trường, trung tâm GDTX và giáo viên	Từ tháng 8/2023 đến hết tháng 4/2024
5	Tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX về Sở GDĐT	Hiệu trưởng các trường, giám đốc các TT GDTX; Phòng GDĐT, Sở GDĐT	Trước 15/5/2024
6	Công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX	- Cơ sở BDTX - Sở GDĐT - Phòng GDĐT	Trước 30/5/2024
7	Tổng kết công tác BDTX của các huyện/TP	- Phòng GD-ĐT	- Trước 15/8/2024



PHỤ LỤC 2
KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2023-2024
(của giáo viên)

(Giáo viên căn cứ kế hoạch BDTX năm học 2023-2024 của trường/trung tâm để xây dựng kế hoạch, báo cáo tổ bộ môn, trình lãnh đạo trường phê duyệt trước 20/8/2023)

Họ và tên giáo viên: ...

Ngày tháng năm sinh: ...

Tổ chuyên môn: ...

Năm vào ngành giáo dục: ...

Nhiệm vụ được giao trong năm học: ...

Các căn cứ để xây dựng kế hoạch:

1. Mục tiêu: ...

2. Nội dung:

a. Nội dung 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học:

- Thời lượng: 40 tiết - Nội dung:

...

- Hình thức, thời gian học:

...

b. Nội dung 2: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học:

- Thời lượng: 40 tiết - Nội dung:

...

- Hình thức, thời gian học:

...

c. Nội dung 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên

- Thời lượng: 40 tiết

- Nội dung:

..... <GV chọn các mô đun>

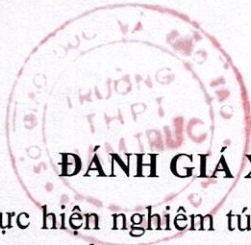
- Hình thức, thời gian học:

....

TỔ TRƯỞNG

Nam Trục, ngày tháng năm 2023
GIÁO VIÊN

HIỆU TRƯỞNG



PHỤ LỤC 3

ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Thực hiện nghiêm túc theo các điều 11 và 12 Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT. Việc đánh giá kết quả phải đảm bảo khách quan, trung thực, làm cho mỗi giáo viên luôn có ý thức tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực bản thân, đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

Điều 11. TT19/2019/BGDĐT

1. Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Quy chế này.

2. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

3. Xếp loại kết quả:

a) Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

b) Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu tại điểm a Khoản này.

4. Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX thì được cấp chứng chỉ hoàn thành kế hoạch BDTX. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý.

Điều 12. TT19/2019/BGDĐT

Việc cấp chứng chỉ BDTX thực hiện theo quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Lưu ý:

1. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX

Cho điểm theo thang điểm từ 0,0 đến 10 (phần 1 tối đa 5,0 điểm; phần 2 tối đa 5,0 điểm) khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, từng mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

* ĐTB BDTX = (điểm nội dung bồi dưỡng 1 + điểm nội dung bồi dưỡng 2 + điểm trung bình cộng của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3): 3

* ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định hiện hành.

Vi dụ: Một thành viên ở trường THPT có các cột điểm và ĐTB BDTX như sau:

Điểm ND 1	Điểm ND 2	Điểm ND 3				ĐTB BDTX
		Mô đun 34	Mô đun 35	Mô đun 37	Mô đun 37	
8,0	7,5	7,0	7,6	6,5	8,0	7,6

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định hiện hành.

2. Xếp loại kết quả BDTX

2.1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX và công nhận Đạt nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

a. Loại TB nếu ĐTB BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

b. Loại K nếu ĐTB BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

c. Loại G nếu ĐTB BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

2.2. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

2.3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên hàng năm tại trường THPT Nam Trực.



PHỤ LỤC 4. QUY ĐỊNH HỒ SƠ

1. Nhà trường GDĐT

Lưu trữ vô thời hạn:

- Bảng kết quả BDTX;
- Danh sách giáo viên được miễn BDTX đã được cơ quan cấp trên phê duyệt;

Lưu trữ sau 01 năm:

1. Các văn bản chỉ đạo của cấp trên (các thông tư của Bộ; kế hoạch và hướng dẫn của Sở/phòng GDĐT,...);
2. Kế hoạch BDTX của đơn vị;
3. Bảng đăng ký các mô đun tự chọn của giáo viên;
4. BC tổng kết công tác BDTX;
5. Bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bản thu hoạch, báo cáo chuyên đề của giáo viên.
6. Tài liệu phục vụ công tác BDTX.

2. Giáo viên

Lưu trữ vô thời hạn: Chứng chỉ hoàn thành chương trình BDTX;

Lưu trữ sau 01 năm:

1. Các văn bản chỉ đạo của cấp trên (kế hoạch BDTX của đơn vị, hướng dẫn của Sở/phòng GDĐT,...);
2. Kế hoạch BDTX của bản thân;
3. Sổ học tập chuyên môn, trong đó có ghi các chuyên đề được tập huấn, thể hiện việc tự bồi dưỡng nội dung 3;
4. Tài liệu phục vụ công tác BDTX.